VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

CHÍNH PHỦ

CHÍNH PHỦ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 93/NQ-CP	*Hà Nội, ngày 26 tháng 9 năm 2017*

NGHỊ QUYẾT
Về việc đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kèm theo Nghị quyết này.

Điều 2. Giao Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội căn cứ nội dung Phương án đơn giản hóa được Chính phủ thông qua tại Điều 1 Nghị quyết này, trong phạm vi thẩm quyền chủ trì, phối hợp với bộ, ngành, cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc hủy bỏ, bãi bỏ thủ tục hành chính, giấy tờ công dân quy định tại văn bản quy phạm pháp luật để ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành phù hợp với thời điểm hoàn thành, vận hành của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Điều 3. Giao Văn phòng Chính phủ theo dõi, kiểm tra việc thực hiện và tổng hợp vướng mắc của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, các bộ, ngành có liên

quan để kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ tháo gỡ trong quá trình thực thi Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân đã được Chính phủ thông qua tại Nghị quyết này.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN
Đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ)

A. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA

I. LĨNH VỰC AN TOÀN LAO ĐỘNG

1. Thủ tục "Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động"

Sửa đổi Mẫu đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động (Phụ lục 1a ban hành kèm theo Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016), tại mục 4: bỏ thông tin về ngày tháng năm sinh, giới tính, quốc tịch, số chứng minh nhân dân/hộ chiếu, ngày cấp, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của người đại diện theo pháp luật; bổ sung nơi ở hiện tại (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú).

2. Các thủ tục

- "Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động";

- "Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với trường hợp Giấy chứng nhận bị mất, hỏng";

- "Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với trường hợp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận"

Sửa đổi Mẫu đơn đề nghị cấp lại (gia hạn) giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động (Phụ lục 1a ban hành kèm theo Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016), tại mục 4: bỏ thông tin về ngày tháng năm sinh, giới tính, quốc tịch, số chứng minh nhân dân/hộ chiếu, ngày cấp,

nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của người đại diện theo pháp luật; bổ sung nơi ở hiện tại (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú).

3. Thủ tục "Cấp Chứng chỉ kiểm định viên"

a) Sửa đổi Mẫu Đơn đề nghị cấp (hoặc cấp lại) chứng chỉ kiểm định viên (Phụ lục 1c ban hành kèm theo Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016): bỏ thông tin về ngày tháng năm sinh, địa chỉ, số và ngày cấp, nơi cấp của chứng minh nhân dân/hộ chiếu; bổ sung nơi ở hiện tại (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú);

b) Bỏ thành phần hồ sơ "Bản sao chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu hoặc thẻ căn cước công dân" quy định tại khoản 5 Điều 11 Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016.

4. Các thủ tục

- "Cấp lại Chứng chỉ kiểm định viên đối với trường hợp bổ sung, sửa đổi nội dung chứng chỉ kiểm định viên";

- "Cấp lại Chứng chỉ kiểm định viên trong trường hợp hết hạn";

- "Cấp lại Chứng chỉ kiểm định viên đối với trường hợp bị hỏng hoặc mất";

- "Cấp lại Chứng chỉ kiểm định viên đối với trường hợp bị thu hồi"

Sửa đổi Mẫu Đơn đề nghị cấp (hoặc cấp lại) chứng chỉ kiểm định viên (Phụ lục 1c ban hành kèm theo Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016): Bỏ thông tin về ngày tháng năm sinh, địa chỉ, số và ngày cấp, nơi cấp của chứng minh nhân dân/hộ chiếu; bổ sung nơi ở hiện tại (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú).

II. LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI

1. Thủ tục "Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội vào cơ sở bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền thành lập của Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ"

a) Bỏ lý lịch trích ngang của đối tượng trong thành phần hồ sơ quy định tại khoản 6 Điều 1 Nghị định số 81/2012/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2012;

b) Bỏ giấy khai sinh đối với trẻ em trong thành phần hồ sơ quy định tại khoản 3 Điều 22 Nghị định số 68/2008/NĐ-CP 30 tháng 5 năm 2008.

2. Thủ tục "Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở bảo trợ xã hội"

a) Bỏ bản sao giấy khai sinh đối với trẻ em trong thành phần hồ sơ quy định tại khoản 1 Điều 30 Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013;

b) Sửa đổi Mẫu sơ yếu lý lịch của đối tượng (Mẫu số 09 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2014): bỏ thông tin tên thường gọi, ngày tháng năm sinh, giới tính, dân tộc, số chứng minh nhân dân, ngày cấp, nơi cấp, hộ khẩu thường trú, nơi ở; bổ sung số định danh cá nhân và nơi ở hiện tại (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú);

c) Sửa đổi Tờ khai đề nghị trợ giúp xã hội ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2014:

- Mẫu 1a: Bỏ thông tin ngày tháng năm sinh, giới tính, dân tộc, số chứng minh nhân dân, ngày cấp, nơi cấp, hộ khẩu thường trú; bổ sung số định danh cá nhân và nơi ở hiện tại (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú).

- Mẫu 1b: Bỏ thông tin ngày tháng năm sinh, giới tính, dân tộc, số chứng minh nhân dân, ngày cấp, nơi cấp, hộ khẩu thường trú; bổ sung số định danh cá nhân và nơi ở hiện tại (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú).

- Mẫu 1c: Bỏ thông tin ngày tháng năm sinh, giới tính, dân tộc, số chứng minh nhân dân, ngày cấp, nơi cấp, hộ khẩu thường trú; bổ sung số định danh cá nhân và nơi ở hiện tại (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú).

- Mẫu 1d: Bỏ thông tin ngày tháng năm sinh, giới tính, dân tộc, số chứng minh nhân dân, ngày cấp, nơi cấp, hộ khẩu thường trú, tình trạng hôn nhân; bổ sung số định danh cá nhân và nơi ở hiện tại (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú).

- Mẫu 1đ: Bỏ thông tin ngày tháng năm sinh, giới tính, dân tộc, số chứng minh nhân dân, ngày cấp, nơi cấp, hộ khẩu thường trú, tình trạng hôn nhân; bổ sung số định danh cá nhân và nơi ở hiện tại (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú).

3. Thủ tục "Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội"

a) Bỏ chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân của đối tượng trong thành phần hồ sơ quy định tại khoản 2 Điều 30 Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013;

b) Sửa đổi Tờ khai đề nghị trợ giúp xã hội (Mẫu số 1a, 1b, 1c, 1d, 1đ ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2014), nội dung sửa đổi như nêu tại thủ tục 2 mục II ở trên.

4. Thủ tục "Tiếp nhận đối tượng tự nguyện vào cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội"

a) Bỏ bản sao giấy khai sinh đối với trẻ em trong thành phần hồ sơ quy định tại khoản 3 Điều 30 Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013;

b) Sửa đổi Sơ yếu lý lịch của đối tượng (mẫu số 09 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2014), nội dung sửa đổi như nêu tại thủ tục 2 mục II ở trên;

c) Sửa đổi Tờ khai đề nghị trợ giúp xã hội (Mẫu số 1a, 1b, 1c, 1d, 1đ ban hành kèm theo Thông tư số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2014), nội dung sửa đổi như nêu tại thủ tục 2 mục II ở trên.

5. Thủ tục "Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng đối với các đối tượng bảo trợ xã hội (bao gồm cả người khuyết tật, người khuyết tật mang thai nuôi con dưới 36 tháng tuổi)"

a) Bỏ bản sao sổ hộ khẩu của đối tượng hoặc văn bản xác nhận của công an cấp xã trong thành phần hồ sơ quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013;

b) Bỏ bản sao giấy khai sinh đối với trường hợp trẻ em trong thành phần hồ sơ quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013;

c) Bỏ bản sao giấy khai sinh của con của người đơn thân đối với trường hợp người đơn thân nghèo đang nuôi con quy định tại khoản 5 Điều 7 Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013;

d) Sửa đổi Tờ khai đề nghị trợ giúp xã hội (Mẫu số 1a, 1b, 1c, 1d, 1đ ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2014), nội dung sửa đổi như nêu tại thủ tục 2 mục II ở trên.

6. Thủ tục "Hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội (bao gồm cả đối tượng người khuyết tật đặc biệt nặng)"

a) Bỏ bản sao sổ hộ khẩu của người nhận chăm sóc, nuôi dưỡng hoặc văn bản xác nhận của công an cấp xã về việc cư trú của người nhận chăm sóc, nuôi dưỡng quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013;

b) Sửa đổi Tờ khai nhận chăm sóc, nuôi dưỡng (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2014):

- Bỏ các thông tin về chủ hộ: Ngày tháng năm sinh, giới tính, dân tộc, giấy CMND, ngày cấp, nơi cấp, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, nơi ở hiện tại; bổ sung số định danh cá nhân.

- Bỏ các thông tin về người đứng ra nhận chăm sóc nuôi dưỡng: ngày tháng năm sinh, giới tính, dân tộc, số chứng minh nhân dân, ngày cấp, nơi cấp, nơi ở hiện tại; bổ sung số định danh cá nhân và nơi ở hiện tại (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú).

- Bỏ các thông tin về vợ hoặc chồng của người đứng ra nhận chăm sóc nuôi dưỡng đối tượng: Ngày tháng năm sinh, giới tính, dân tộc, số chứng minh nhân dân, ngày cấp, nơi cấp, nơi ở hiện tại; bổ sung số định danh cá nhân.

c) Sửa đổi Tờ khai đề nghị trợ giúp xã hội (Mẫu số 1a, 1b, 1c, 1d, 1đ ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2014), nội dung sửa đổi như nêu tại thủ tục 2 mục II ở trên.

7. Thủ tục "Hỗ trợ kinh phí chăm sóc đối với hộ gia đình có người khuyết tật đặc biệt nặng"

a) Bỏ bản sao sổ hộ khẩu quy định tại khoản 2 Điều 20 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012;

b) Sửa đổi Tờ khai thông tin hộ gia đình (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2014): Bỏ các thông tin về chủ hộ gồm ngày tháng năm sinh, giới tính, dân tộc, số chứng minh nhân dân, ngày cấp, nơi cấp, hộ khẩu thường trú, nơi ở hiện tại; bổ sung số định danh cá nhân và nơi ở hiện tại (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú);

c) Sửa đổi Tờ khai thông tin của người khuyết tật (Mẫu số 1đ ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2014), nội dung sửa đổi như nêu tại thủ tục 2 mục II ở trên.

8. Thủ tục "Trợ giúp xã hội đột xuất về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở"

Sửa đổi Tờ khai đề nghị hỗ trợ về nhà ở (Mẫu số 07 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2014):

Bỏ thông tin ngày tháng năm sinh, giới tính, dân tộc, số chứng minh nhân dân, ngày cấp, nơi cấp, hộ khẩu thường trú; bổ sung số định danh cá nhân và nơi ở hiện tại (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú).

9. Thủ tục "Trợ giúp xã hội đột xuất về hỗ trợ chi phí mai táng"

a) Bỏ bản sao giấy báo tử của người bị chết, mất tích hoặc xác nhận của công an cấp xã quy định tại khoản 3 Điều 14 Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013;

b) Sửa đổi Tờ khai đề nghị hỗ trợ chi phí mai táng (Mẫu số 06 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2014):

- Bỏ thông tin về người chết được mai táng, gồm ngày tháng năm sinh, giới tính, dân tộc, hộ khẩu thường trú, ngày tháng năm chết; bổ sung số định danh cá nhân.

- Bỏ thông tin về hộ gia đình, cá nhân đứng ra mai táng, gồm ngày tháng năm sinh, số chứng minh nhân dân, ngày cấp, nơi cấp, hộ khẩu thường trú, nơi ở; bổ sung số định danh cá nhân và nơi ở hiện tại (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú).

10. Thủ tục "Tiếp nhận đối tượng là người chưa thành niên không có nơi cư trú ổn định bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn vào cơ sở trợ giúp trẻ em"

Sửa đổi Mẫu Đơn đề nghị tiếp nhận đối tượng vào cơ sở trợ giúp trẻ em (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 55/2015/TT-BLĐTBXH ngày 16 tháng 12 năm 2015): bỏ thông tin về ngày tháng năm sinh, số chứng minh nhân dân, giới tính, nơi cư trú; bổ sung số định danh cá nhân và nơi ở hiện tại (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú).

11. Thủ tục "Xác nhận hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2016 - 2020 thuộc diện đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế"

Sửa đổi Mẫu Giấy đề nghị xác định hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 02/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 3 năm 2016): bỏ giới tính, ngày tháng năm sinh, dân tộc, số chứng minh nhân dân, nơi cấp, ngày cấp, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, chỗ ở hiện nay; bổ sung số định danh cá nhân và nơi ở hiện tại (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú).

III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

1. Các thủ tục

- "Bổ nhiệm giám đốc trung tâm giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc Bộ, cơ quan trung ương của tổ chức chính trị - xã hội";

- "Bổ nhiệm giám đốc trung tâm giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố"

a) Sửa đổi Tờ trình đề nghị người có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm (Mẫu số 1 ban hành kèm theo Thông tư số 57/2015/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 12 năm 2015): Bỏ thông tin ngày tháng năm sinh, quê quán, dân tộc của người được đề nghị bổ nhiệm; bổ sung số định danh cá nhân;

b) Sửa đổi Tờ trình đề nghị người có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm (Mẫu số 6 ban hành kèm theo Thông tư số 57/2015/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 12 năm 2015): Bỏ thông tin ngày tháng năm sinh, quê quán, dân tộc của người được đề nghị bổ nhiệm; bổ sung số định danh cá nhân.

2. Thủ tục "Công nhận giám đốc trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục"

Sửa đổi Mẫu văn bản đề nghị công nhận giám đốc (Mẫu số 8 ban hành kèm theo Thông tư số 57/2015/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 12 năm 2015): Bỏ thông tin ngày tháng năm sinh, quê quán, dân tộc của nhân sự đề nghị công nhận giám đốc; bổ sung số định danh cá nhân.

3. Các thủ tục

- "Bổ nhiệm hiệu trưởng trường cao đẳng công lập trực thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan trung ương của tổ chức chính trị - xã hội hoặc trực thuộc đơn vị thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan trung ương của tổ chức chính trị - xã hội";

- "Bổ nhiệm hiệu trưởng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh".

a) Sửa đổi Mẫu văn bản đề nghị bổ nhiệm hiệu trưởng (Phụ lục II kèm theo Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016): Bỏ thông tin ngày tháng năm sinh, quê quán, dân tộc của nhân sự đề nghị bổ nhiệm; bổ sung số định danh cá nhân.

b) Sửa đổi Mẫu văn bản đề nghị bổ nhiệm hiệu trưởng (Phụ lục VI kèm theo Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016): Bỏ thông tin ngày tháng năm sinh, quê quán, dân tộc của nhân sự đề nghị bổ nhiệm; bổ sung số định danh cá nhân.

4. Thủ tục "Công nhận hiệu trưởng trường cao đẳng tư thục"

Sửa đổi Mẫu văn bản đề nghị công nhận hiệu trưởng (Phụ lục VIII kèm theo Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016): Bỏ thông tin ngày tháng năm sinh, quê quán, dân tộc của nhân sự đề nghị công nhận hiệu trưởng; bổ sung số định danh cá nhân.

5. Các thủ tục

- "Bổ nhiệm hiệu trưởng trường trung cấp công lập trực thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan trung ương của tổ chức chính trị - xã hội hoặc trực thuộc đơn vị thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan trung ương của tổ chức chính trị - xã hội";

- "Bổ nhiệm hiệu trưởng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện".

a) Sửa đổi Mẫu văn bản đề nghị bổ nhiệm hiệu trưởng (Phụ lục II kèm theo Thông tư số 47/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016): Bỏ thông tin ngày tháng năm sinh, quê quán, dân tộc của nhân sự đề nghị bổ nhiệm; bổ sung số định danh cá nhân.

b) Sửa đổi Mẫu văn bản đề nghị bổ nhiệm hiệu trưởng (Phụ lục VI kèm theo Thông tư số 47/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016): Bỏ thông tin ngày tháng năm sinh, quê quán, dân tộc của nhân sự đề nghị bổ nhiệm; bổ sung số định danh cá nhân.

6. Thủ tục "Công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thục"

Sửa đổi Mẫu văn bản đề nghị công nhận hiệu trưởng (Phụ lục VIII kèm theo Thông tư số 47/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016): Bỏ thông tin ngày tháng năm sinh, quê quán, dân tộc của nhân sự đề nghị công nhận hiệu trưởng; bổ sung số định danh cá nhân.

7. Thủ tục "Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập"

a) Sửa đổi Đơn đề nghị cấp chính sách nội trú (Mẫu tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BLĐTBXH-BGDĐT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2016): Bỏ ngày tháng năm sinh, dân tộc, nơi sinh; bổ sung số định danh cá nhân;

b) Sửa đổi Đơn đề nghị xác nhận và cấp hỗ trợ (Mẫu tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BLĐTBXH-BGDĐT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2016): Bỏ ngày tháng năm sinh, dân tộc, nơi sinh; bổ sung số định danh cá nhân;

c) Bỏ thành phần hồ sơ Bản sao giấy khai sinh quy định tại điểm b khoản 2 Điều 4 Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BLĐTBXH-BGDĐT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2016.

8. Thủ tục "Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục hoặc cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài"

a) Sửa đổi Đơn đề nghị cấp chính sách nội trú (Mẫu tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BLĐTBXH-BGDĐT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2016): Bỏ ngày tháng năm sinh, dân tộc, nơi sinh; bổ sung số định danh cá nhân;

b) Sửa đổi Đơn đề nghị xác nhận và cấp hỗ trợ (Mẫu tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BLĐTBXH-BGDĐT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2016): Bỏ ngày tháng năm sinh, dân tộc, nơi sinh; bổ sung số định danh cá nhân;

c) Bỏ thành phần hồ sơ Bản sao giấy khai sinh quy định tại điểm b khoản 2 Điều 4 Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BLĐTBXH-BGDĐT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2016.

IV. LĨNH VỰC LAO ĐỘNG - TIỀN LƯƠNG VÀ QUAN HỆ LAO ĐỘNG

1. Thủ tục "Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm-pu-chia"

a) Sửa đổi Tờ khai của người hưởng trợ cấp (Mẫu số 1a ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 17/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 01 tháng 8 năm 2014): Bỏ thông tin ngày tháng năm sinh, số chứng minh nhân dân, nơi cấp, quê quán, nơi

đăng ký hộ khẩu thường trú; bổ sung số định danh cá nhân và nơi ở hiện tại (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú);

b) Sửa đổi Tờ khai của thân nhân người hưởng trợ cấp (Mẫu số 1b ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 17/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 01 tháng 8 năm 2014): Bỏ thông tin ngày tháng năm sinh, số chứng minh nhân dân, nơi cấp, quê quán, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú; bổ sung số định danh cá nhân và nơi ở hiện tại (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú) của thân nhân người hưởng trợ cấp và người hưởng trợ cấp.

2. Các thủ tục

- "Cấp giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động";

- "Cấp lại Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động do bị mất, cháy, hư hỏng";

- "Gia hạn Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động";

- "Đổi Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động khi doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh".

Sửa đổi Lý lịch tự thuật (Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 01/2014/TT-BLĐTBXH ngày 08 tháng 01 năm 2014): Bỏ thông tin ngày tháng năm sinh, số chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu), ngày cấp, tình trạng hôn nhân, quốc tịch gốc, quốc tịch hiện tại; bổ sung số định danh cá nhân.

V. LĨNH VỰC PHÒNG CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI

1. Thủ tục "Cấp giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân"

Sửa đổi Sơ yếu lý lịch trích ngang của người dự kiến làm giám đốc cơ sở (Phụ lục 3 ban hành kèm theo Thông tư số 35/2013/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2013):

- Phần I "Thông tin cá nhân": Bỏ thông tin họ tên thường gọi, giới tính, quê quán, nơi cư trú, số chứng minh nhân dân, ngày cấp, nơi cấp, dân tộc, tôn giáo; bổ sung số định danh cá nhân và nơi ở hiện tại (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú).

- Phần II "Quan hệ gia đình": Bỏ thông tin về quê quán, nơi cư trú của cha, mẹ và vợ (chồng).

2. Thủ tục "Đưa người nghiện ma túy, người bán dâm tự nguyện vào cai nghiện, chữa trị, phục hồi tại cơ sở cai nghiện ma túy"

a) Sửa đổi Đơn tự nguyện cai nghiện, chữa trị tại trung tâm (Mẫu số 11 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 14/2012/TTLT-BLĐTBXH-BCA ngày 06 tháng 6 năm 2012): Bỏ thông tin ngày tháng năm sinh, số chứng minh nhân dân, ngày cấp, nơi cấp; bổ sung số định danh cá nhân;

b) Bỏ thành phần hồ sơ bản sao giấy chứng minh nhân dân hoặc sổ hộ khẩu quy định tại khoản 1 Điều 15 Thông tư liên tịch số 14/2012/TTLT-BLĐTBXH-BCA ngày 06 tháng 6 năm 2012.

3. Thủ tục "Chế độ thăm gặp thân nhân đối với học viên tại cơ sở cai nghiện ma túy"

Sửa đổi Đơn đề nghị thăm gặp học viên (Mẫu số 14 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 14/2012/TTLT-BLĐTBXH-BCA ngày 06 tháng 6 năm 2012): bỏ thông tin về ngày tháng năm sinh, số chứng minh nhân dân, ngày cấp, nơi cấp; bổ sung số định danh cá nhân.

4. Thủ tục "Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân"

Sửa đổi Đơn đề nghị hỗ trợ hòa nhập cộng đồng của nạn nhân bị mua bán (Phụ lục 16 ban hành kèm theo Thông tư số 35/2013/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2013): bỏ thông tin về giới tính, dân tộc, quốc tịch; bổ sung số định danh cá nhân.

5. Các thủ tục

- "Quyết định quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình";

- "Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng"

Bỏ thành phần hồ sơ Bản sơ yếu lý lịch của người nghiện ma túy quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2010.

6. Thủ tục "Nghỉ chịu tang của học viên tại cơ sở cai nghiện ma túy"

Bỏ thông tin về số chứng minh nhân dân, nơi cư trú; bổ sung số định danh cá nhân và nơi ở hiện tại (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú) tại Đơn đề nghị của gia đình học viên nêu tại khoản 2 Điều 21 Thông tư liên tịch số 14/2012/TTLT-BLĐTBXH-BCA ngày 06 tháng 6 năm 2012.

VI. LĨNH VỰC QUẢN LÝ LAO ĐỘNG NGOÀI NƯỚC

1. Thủ tục "Đăng ký hợp đồng cá nhân"

Sửa đổi Mẫu Đơn đăng ký hợp đồng cá nhân (Phụ lục 07 ban hành kèm theo Thông tư số 21/2007/TT-BLĐTBXH ngày 08 tháng 10 năm 2007): bỏ thông tin ngày tháng năm sinh, số chứng minh nhân dân, ngày cấp, nơi cấp, địa chỉ thường trú; bổ sung số định danh cá nhân và nơi ở hiện tại (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú).

2. Các thủ tục

-"Hỗ trợ cho người lao động tham gia các chương trình đào tạo, nâng cao trình độ tay nghề";

- "Hỗ trợ cho người lao động thuộc đối tượng là người bị thu hồi đất nông nghiệp đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng".

Sửa đổi Giấy đề nghị hỗ trợ (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2016): bỏ ngày tháng năm sinh, giới tính, số chứng minh nhân dân, ngày cấp, cơ quan cấp, nơi đăng ký thường trú, chỗ ở hiện tại; bổ sung số định danh cá nhân và nơi ở hiện tại (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú).

3. Thủ tục "Hỗ trợ cho người lao động thuộc đối tượng là người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, thân nhân người có công với cách mạng đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng".

a) Sửa đổi Giấy đề nghị hỗ trợ (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2016): Nội dung sửa đổi như các thủ tục tại mục 2 phần VI ở trên;

b) Bỏ thành phần hồ sơ "Bản sao chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu hoặc thẻ căn cước công dân" đối với người lao động là người dân tộc thiểu số quy định tại điểm a khoản 1 Điều 4 Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2016.

4. Thủ tục "Cấp Thư giới thiệu cho công dân Việt Nam tham gia Chương trình Lao động kết hợp kỳ nghỉ tại Ô-xtơ-rây-li-a"

Sửa đổi Tờ khai đề nghị cấp Thư giới thiệu (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 21/2016/TTLT-BLĐTBXH-BCA-BNG ngày 19 tháng 6 năm 2016): Bỏ ngày tháng năm sinh, giới tính, tình trạng hôn nhân, hộ khẩu thường trú, nơi ở hiện tại; bổ sung số định danh cá nhân và nơi ở hiện tại (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú).

5. Thủ tục "Cấp lại Thư giới thiệu cho công dân Việt Nam tham gia Chương trình Lao động kết hợp kỳ nghỉ tại Ô-xtơ-rây-li-a"

Sửa đổi Tờ khai đề nghị cấp lại Thư giới thiệu (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 21/2016/TTLT-BLĐTBXH-BCA-BNG ngày 19 tháng 6 năm 2016): Bỏ ngày tháng năm sinh, giới tính, hộ khẩu thường trú, nơi ở hiện tại; bổ sung số định danh cá nhân và nơi ở hiện tại (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú).

VII. LĨNH VỰC VIỆC LÀM

1. Thủ tục "Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp"

Sửa đổi Đơn đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 7 năm 2015): Bỏ thông tin ngày tháng năm sinh, số chứng minh nhân dân, ngày cấp, nơi cấp, dân tộc, tôn giáo, nơi thường trú, chỗ ở hiện nay; bổ sung mã số định danh cá nhân và nơi ở hiện tại (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú).

2. Thủ tục "Tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp"

Sửa đổi Mẫu Thông báo về việc tìm kiếm việc làm (Mẫu số 16 ban hành kèm theo Thông tư số 28/2015/TT-LĐTBXH ngày 31 tháng 7 năm 2015): Bỏ thông tin ngày tháng năm sinh, số chứng minh nhân dân, ngày cấp, nơi cấp, chỗ ở hiện nay; bổ sung số định danh cá nhân và nơi ở hiện tại (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú).

3. Thủ tục "Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp"

Sửa đổi Mẫu Thông báo (Mẫu số 23 ban hành kèm theo Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 7 năm 2015): Bỏ thông tin ngày tháng năm sinh, số chứng minh nhân dân, ngày cấp, nơi cấp, nơi thường trú, chỗ ở hiện nay; bổ sung mã số định danh cá nhân và nơi ở hiện tại (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú).

4. Thủ tục "Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đi)"

Sửa đổi Đơn đề nghị chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (Mẫu số 10 ban hành kèm theo Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 7 năm 2015): Bỏ thông tin ngày tháng năm sinh, số chứng minh nhân dân, ngày cấp, nơi cấp, nơi thường trú, chỗ ở hiện nay; bổ sung số định danh cá nhân và nơi ở hiện tại (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú).

5. Thủ tục "Giải quyết hỗ trợ học nghề"

Sửa đổi Đơn đề nghị hỗ trợ học nghề (Mẫu số 18 ban hành kèm theo Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 7 năm 2015): Bỏ thông tin ngày tháng năm sinh, số chứng minh nhân dân, ngày cấp, nơi cấp, nơi thường trú, chỗ ở hiện nay; bổ sung số định danh cá nhân và nơi ở hiện tại (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú).

6. Thủ tục "Hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm"

Sửa đổi Phiếu tư vấn, giới thiệu việc làm (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 7 năm 2015): Bỏ thông tin ngày tháng năm sinh, số chứng minh nhân dân, giới tính, ngày cấp, nơi cấp, dân tộc, tôn giáo, nơi thường trú, chỗ ở hiện nay; bổ sung số định danh cá nhân và nơi ở hiện tại (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú).

7. Các thủ tục

- "Đổi chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia";

- "Cấp lại chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia"

Bỏ thành phần hồ sơ bản chụp chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư số 38/2015/TT-BLĐTBXH ngày 19 tháng 10 năm 2015.

8. Thủ tục "Cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm đối với người lao động"

a) Sửa đổi Giấy đề nghị vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm (Mẫu số 01a và 01b ban hành kèm theo Thông tư số 45/2015/TT-BLĐTBXH ngày 11 tháng 11 năm 2015): Bỏ ngày tháng năm sinh, dân tộc, giới tính, số chứng minh nhân dân/hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp;

b) Bỏ thành phần hồ sơ "Bản sao chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu hoặc thẻ căn cước công dân" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 3 Thông tư số 45/2015/TT-BLĐTBXH ngày 11 tháng 11 năm 2015.

9. Thủ tục "Cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh"

a) Sửa đổi Dự án vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 45/2015/TT-BLĐTBXH ngày 11

tháng 11 năm 2015): Bỏ số chứng minh nhân dân/hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp đối với người đại diện cơ sở sản xuất, kinh doanh;

b) Bỏ thành phần hồ sơ "Bản sao chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu hoặc thẻ căn cước công dân" quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 4 Thông tư số 45/2015/TT-BLĐTBXH ngày 11 tháng 11 năm 2015.

10. Thủ tục "Cho vay vốn đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng"

a) Sửa đổi Giấy đề nghị vay vốn đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (Mẫu số 03a và 03b ban hành kèm theo Thông tư số 45/2015/TT-BLĐTBXH ngày 11 tháng 11 năm 2015): Bỏ ngày tháng năm sinh, dân tộc, giới tính, số chứng minh nhân dân/hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp;

b) Sửa đổi Giấy xác nhận thân nhân người có công với cách mạng (Mẫu số 04 ban hành kèm theo Thông tư số 45/2015/TT-BLĐTBXH ngày 11 tháng 11 năm 2015): Bỏ ngày tháng năm sinh, giới tính, nơi đăng ký thường trú đối với thông tin của thân nhân người có công với cách mạng; bổ sung số định danh cá nhân.

B. TRÁCH NHIỆM THỰC THI PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA

1. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan xây dựng các Nghị định sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định có liên quan tại các văn bản dưới đây để thực hiện nội dung đơn giản hóa các TTHC được nêu tại các khoản 1, 2, 3, 4 Mục I; các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 9 Mục II; khoản 5 Mục III; khoản 5 Mục V phần A của Phương án đơn giản hóa kèm theo Nghị quyết này trình Chính phủ ban hành theo kế hoạch thực hiện Đề án của Ban Chỉ đạo 896:

Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động.

Nghị định số 68/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ quy định điều kiện, thủ tục thành lập, tổ chức, hoạt động và giải thể cơ sở bảo trợ xã hội.

Nghị định số 81/2012/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5

năm 2008 của Chính phủ quy định điều kiện, thủ tục thành lập, tổ chức, hoạt động và giải thể cơ sở bảo trợ xã hội và Nghị định số 109/2002/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2002 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 195/CP ngày 31 tháng 12 năm 1994 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật lao động về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi.

Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật.

Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cai nghiện ma túy tại cộng đồng.

b) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng Thông tư của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành Nghị định, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ để sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định có liên quan tại các văn bản dưới đây để thực hiện nội dung đơn giản hóa các TTHC được nêu tại các khoản 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 Mục II; các khoản 7, 8 Mục III; khoản 1 mục IV; các khoản 2, 3, 6 Mục V; các khoản 2, 3, 4, 5 Mục VI phần A của Phương án đơn giản hóa kèm theo Nghị quyết này theo kế hoạch thực hiện Đề án của Ban Chỉ đạo 896:

Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BLĐTBXH-BGDĐT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chính sách nội trú quy định tại Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp.

Thông tư liên tịch số 17/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 01 tháng 8 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện

trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm-pu-chia theo Quyết định số 57/2013/QĐ-TTG ngày 14 tháng 10 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ.

Thông tư liên tịch số 14/2012/TTLT-BLĐTBXH-BCA ngày 06 tháng 6 năm 2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Công an quy định chi tiết chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh và chế độ áp dụng đối với người chưa thành niên, người tự nguyện vào cơ sở chữa bệnh.

Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều về hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm.

Thông tư liên tịch số 21/2016/TTLT-BLĐTBXH-BCA-BNG ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an và Bộ Ngoại giao hướng dẫn thực hiện một số điều của Thỏa thuận giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Ô-xtơ-rây-li-a về Chương trình Lao động kết hợp kỳ nghỉ.

c) Xây dựng các Thông tư của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định có liên quan tại các văn bản dưới đây để thực hiện nội dung đơn giản hóa các thủ tục hành chính được nêu tại các khoản 10, 11 Mục II; các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6 Mục III; khoản 2 Mục IV; các khoản 1, 4 Mục V; khoản 1 Mục VI; các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 Mục VII phần A của Phương án đơn giản hóa kèm theo Nghị quyết này theo kế hoạch thực hiện Đề án của Ban Chỉ đạo 896:

Thông tư số 55/2015/TT-BLĐTBXH ngày 16 tháng 12 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn việc tiếp nhận, quản lý và giáo dục người chưa thành niên không có nơi cư trú ổn định bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn tại các cơ sở trợ giúp trẻ em.

Thông tư số 02/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 3 năm 2016 hướng dẫn quy trình xác định hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2016 - 2020.

Thông tư số 57/2015/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trung tâm giáo dục nghề nghiệp.

Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường cao đẳng.

Thông tư số 47/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường trung cấp.

Thông tư số 01/2014/TT-BLĐTBXH ngày 08 tháng 01 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 55/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành khoản 3 Điều 54 của Bộ luật lao động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, việc ký quỹ và Danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động.

Thông tư số 35/2013/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống mua bán người.

Thông tư số 21/2007/TT-BLĐTBXH ngày 08 tháng 10 năm 2007 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và Nghị định số 126/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 7 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật việc làm về bảo hiểm thất nghiệp.

Thông tư số 38/2015/TT-BLĐTBXH ngày 19 tháng 10 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia, cấp và quản lý việc cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia.

Thông tư số 45/2015/TT-BLĐTBXH ngày 11 tháng 11 năm 2015 hướng dẫn thực hiện một số điều về Quỹ quốc gia về việc làm quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm.

2. Bộ Tài chính

Phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định có liên quan tại các văn bản dưới đây để thực hiện nội dung đơn giản hóa các thủ tục hành chính được nêu tại phần A của Phương án đơn giản hóa kèm theo Nghị quyết này theo kế hoạch thực hiện Đề án của Ban Chỉ đạo 896:

Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BLĐTBXH-BGDĐT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chính sách nội trú quy định tại Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp.

Thông tư liên tịch số 17/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 01 tháng 8 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm-pu-chia theo Quyết định số 57/2013/QĐ-TTG ngày 14 tháng 10 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ.

Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều về hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm.

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định có liên quan tại các văn bản dưới đây để thực hiện nội dung đơn giản hóa các thủ tục hành chính được nêu tại phần A của Phương án đơn giản hóa kèm theo Nghị quyết này theo kế hoạch thực hiện Đề án của Ban Chỉ đạo 896:

Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BLĐTBXH-BGDĐT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chính sách nội trú quy định tại Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp.

4. Bộ Công an

Phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định có liên quan tại các văn bản dưới đây để thực hiện nội dung đơn giản hóa các thủ tục hành chính được nêu tại phần A của Phương án đơn giản hóa kèm theo Nghị quyết này theo kế hoạch thực hiện Đề án của Ban Chỉ đạo 896:

Thông tư liên tịch số 14/2012/TTLT-BLĐTBXH-BCA ngày 06 tháng 6 năm 2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Công an quy định chi tiết chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh và chế độ áp dụng đối với người chưa thành niên, người tự nguyện vào cơ sở chữa bệnh.

Thông tư liên tịch số 21/2016/TTLT-BLĐTBXH-BCA-BNG ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an và Bộ Ngoại giao hướng dẫn thực hiện một số Điều của Thỏa thuận giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Ô-xtơ-rây-li-a về Chương trình Lao động kết hợp kỳ nghỉ.

5. Bộ Ngoại giao

Phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định có liên quan tại văn bản dưới đây để thực hiện nội dung đơn giản hóa các thủ tục hành chính được nêu tại phần A của Phương án đơn giản hóa kèm theo Nghị quyết này theo kế hoạch thực hiện Đề án của Ban Chỉ đạo 896:

Thông tư liên tịch số 21/2016/TTLT-BLĐTBXH-BCA-BNG ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an và Bộ Ngoại giao hướng dẫn thực hiện một số Điều của Thỏa thuận giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Ô-xtơ-rây-li-a về Chương trình Lao động kết hợp kỳ nghỉ.

6. Việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật tại các khoản 1, 2, 3, 4 và 5 nêu trên được thực hiện theo quy trình thủ tục rút gọn./.

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc